HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 20/2010/NQ-HĐND	*Đông Hà, ngày 10 tháng 12 năm 2010*

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB năm 2011 và danh mục công trình trọng điểm của tỉnh sử dụng vốn ngân sách

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 22

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2011;

Xét Tờ trình số 4029/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2010, Báo cáo số 140/BC-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2010 của UBND tỉnh về Tình hình thực hiện kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2010 và kế hoạch phân bổ năm 2011 đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 và danh mục các công trình trọng điểm của tỉnh sử dụng vốn ngân sách với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tổng vốn ngân sách đầu tư địa phương quản lý: 1.119.800 triệu đồng

(Chưa có nguồn vốn CTMT quốc gia, chương trình 135 và 5 triệu ha rừng)

Bao gồm:

a) Vốn xây dựng cơ bản tập trung: 253.900 triệu đồng

Trong đó: - Vốn ngân sách cân đối: 183.900 triệu đồng

- Vốn đầu tư từ thu tiền sử dụng đất: 70.000 triệu đồng

b) Vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu: 715.900 triệu đồng

c) Vốn nước ngoài: 150.000 triệu đồng

2. Danh mục các chương trình, dự án đầu tư phát triển, vốn đầu tư phân bổ cho từng công trình, dự án và cân đối ngân sách cho các huyện, thành phố, thị xã theo các biểu Phụ lục đính kèm Nghị quyết.

Đối với nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình 135 và 5 triệu ha rừng khi có quyết định phân bổ của Trung ương, UBND tỉnh lập danh mục dự kiến phân bổ báo cáo Thường trực HĐND tỉnh thống nhất trước khi thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Các huyện, thành phố, thị xã thực hiện phân bổ vốn theo đúng nguyên tắc cân đối chung của tỉnh với thứ tự ưu tiên: Bố trí vốn trả nợ khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành từ năm 2010 trở về trước; vốn đối ứng, vốn cho các công trình hoàn thành trong năm 2011; phần còn lại mới bố trí cho các công trình dở dang và các công trình khởi công mới; không bố trí danh mục dự án khởi công mới khi chưa tìm được nguồn vốn, khi chưa hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.

4. Danh mục các dự án trọng điểm sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong năm 2011 cần tập trung chỉ đạo thực hiện là:

Các dự án chuyển tiếp:

- Kết cấu hạ tầng thành phố Đông Hà;

- Đường tránh lũ, cứu hộ cứu nạn, phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng- an ninh vùng ven biển phía Nam tỉnh Quảng Trị;

- Công trình thủy lợi Đá Mài- Tân Kim;

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

- Quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị;

- Cầu sông Hiếu và đường dẫn hai đầu cầu sông Hiếu.

Các dự án khởi công mới:

- Cảng cá và Khu Dịch vụ hậu cần nghề cá đảo Cồn Cỏ (Giai đoạn 2);

- Cơ sở hạ tầng cảng Mỹ Thủy.

Điều 2. Các giải pháp chủ yếu

1. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách, trái phiếu Chính phủ; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; nâng cao năng lực và trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các nhà thầu, đơn vị tư vấn; tăng cường giao ban tiến độ xây dựng cơ bản với các đơn vị, địa phương và ban quản lý dự án; tiếp tục tổ chức thực hiện có chất lượng và hiệu quả công tác giám sát của cộng đồng đối với các hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn theo đúng quy định hiện hành của nhà nước; tăng cường vai trò giám sát của HĐND trong quá trình lập, phê duyệt và triển khai các dự án đầu tư.

2. Các Sở, ban ngành được giao làm chủ đầu tư hoặc quản lý các chương trình, dự án phải thông báo danh mục dự án, vốn đầu tư các dự án đến UBND huyện, thành phố, thị xã, UBND xã, phường, thị trấn nơi thực hiện dự án. Các huyện, thành phố, thị xã phải có bộ phận theo dõi, tổng hợp các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn, chủ động

lồng ghép các nguồn vốn đầu tư để sử dụng vốn có hiệu quả, khắc phục tình trạng đầu tư chồng chéo, lãng phí vốn đầu tư.

3. Các cấp ngân sách chủ động bố trí kinh phí chuẩn bị đầu tư cho các dự án để đảm bảo thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản cho kế hoạch năm tiếp theo. Đến 30/6/2011 thực hiện cho ứng vốn để triển khai công tác chuẩn bị đầu tư cho các công trình trong danh mục đã được phê duyệt đầu tư vào năm sau.

4. Thực hiện nghiêm việc điều chuyển vốn đối với các công trình đến hết ngày 30/9/2011 có khối lượng hoàn thành và giải ngân vốn dưới 51% kế hoạch để bổ sung vốn cho các công trình có tiến độ giải ngân tốt và đang thiếu vốn; các chủ đầu tư có hai năm liền có khối lượng thanh toán và giải ngân vốn dưới 51% kế hoạch thì chuyển cho Ban Quản lý dự án khác thực hiện hoặc thay thế người đứng đầu chủ đầu tư và Trưởng Ban Quản lý dự án. Không xem xét thi đua khen thưởng đối với các đơn vị chủ đầu tư và người đứng đầu đơn vị đó nếu có công trình giải ngân dưới 80% kế hoạch vốn đã bố trí trong năm.

5. Tích cực làm việc với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương để tranh thủ nguồn vốn ngân sách Trung ương, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ bổ sung cho năm 2011 và ứng trước kế hoạch vốn năm 2012 cho các công trình trọng điểm, cấp bách và có khả năng hoàn thành trong năm 2011.

6. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trong các khâu có liên quan đến đầu tư. Công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục liên quan đến đầu tư; đơn giản hóa các thủ tục hành chính và tạo thuận lợi, giảm thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư. Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng ngừa và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và giám sát đầu tư.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Tạo mọi điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng trường học; bệnh viện; công trình thể thao; bảo tồn, tôn tạo các di tích văn hóa, lịch sử gắn với phát triển các điểm tham quan, du lịch.

Điều 3. Giao UBND tỉnh quyết định phân bổ kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2011 cho từng chương trình, dự án và cho từng huyện, thành phố, thị xã. Chủ động vận động thu hút nguồn lực để tiếp tục bổ sung cân đối cho các nhu cầu đầu tư phát triển.

Điều 4. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2010 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc

BỐ TRÍ KẾ HOẠCH NĂM 2011
NGUỒN VỐN PHÂN CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ QUẢN LÝ
(Kèm theo Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Huyện, thành phố, thị xã	Tổng số	Trong đó:	
			Vốn ngân sách tỉnh cân đối	Vốn từ thu tiền sử dụng đất
	Tổng số	**91.160**	**61.160**	**30.000**
1	Thành phố Đông Hà	22.000	10.000	12.000
2	Thị xã Quảng Trị	6.300	4.300	2.000
3	Huyện Hải Lăng	9.400	6.400	3.000
4	Huyện Triệu Phong	11.000	6.500	4.500
5	Huyện Gio Linh	7.600	6.600	1.000
6	Huyện Vĩnh Linh	10.400	7.400	3.000
7	Huyện Cam Lộ	5.260	4.260	1.000
8	Huyện Đakrông	7.100	6.600	500
9	Huyện Hướng Hóa	12.100	9.100	3.000
10	Huyện đảo Cồn Cỏ	Bố trí từ nguồn TW hỗ trợ có mục tiêu đầu tư huyện mới chia tách 16.000 triệu đồng		

BỐ TRÍ KẾ HOẠCH NĂM 2011
NGUỒN VỐN XDCB TẬP TRUNG TỈNH QUẢN LÝ
(Kèm theo Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt	Tổng mức đầu tư	Đã bố trí đến nay	Vốn NS còn thiếu	Kế hoạch năm 2011	Ghi chú
	TỔNG SỐ						**131.740**	
I	**NGÂN SÁCH TẬP TRUNG**						**91.740**	
1	**Chuẩn bị đầu tư**						**3.000**	T.đó: trả ứng 2010: 1.260 triệu
2	**Công trình quyết toán**						**3.000**	
3	**Nông nghiệp**			**15.925**	**3.618**		**6.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Dự án Di dân ra khỏi hành lang bảo vệ công trình thuỷ lợi Trúc Kinh	UBND H. Gio Linh	2817/QĐ-UBND 31/12/2009	7.352	3.618	3.734	3.500	HT
	Dự án chuyển tiếp							
-	Hoàn chỉnh hệ thống kênh mương hồ chứa nước Ái Tử	Sở NN-PTNT	110/QĐ-UBND 22/01/2010	8.573			2.500	
4	**Công nghiệp**			**27.500**	**4.683**	**22.817**	**6.000**	
	Dự án chuyển tiếp							
-	CSHT làng nghề Tân Định	UBND H. Cam Lộ	2433/QĐ-UBND 21/01/2007	27.500	4.683	22.817	3.000	
-	Khu CN Bắc Hồ Xá	BQL Khu KT					3.000	Đã có ý kiến của TTg bổ sung QH các KCN toàn quốc
5	**Giao thông**			**61.286**	**8.685**	**49.634**	**8.460**	

	Dự án hoàn thành							
-	Đường vào Khu Tái định cư Cu Vơ	UBND H. Hướng Hóa	2990/QĐ-UBND 28/12/07	6.981	3.685	718	700	Trả nợ HT
-	Đường vào Nhà máy gạch Quảng Trị	Cty CP gạch ngói Quảng Trị	2074/QĐ-UBND 03/11/08	1.175		786	760	NS tỉnh: 786 triệu HT
	Dự án chuyển tiếp							
-	Cầu Vĩnh Phước	Sở GT-VT	731/QĐ-UBND 24/4/08	45.530	5.000	40.530	6.000	
	Dự án khởi công mới							
-	Đường xung quanh Trung tâm Dịch vụ hội nghị tỉnh	BQL XD CSHT tỉnh	1682/QĐ-UBND 09/02/08	7.600	0	7.600	1.000	
6	**Giáo dục - Đào tạo**			**46.211**	**2.800**	**3.038**	**13.300**	
	Dự án hoàn thành							
-	Nhà hiệu bộ, cải tạo thư viện và một số hạng mục phụ trợ Trường Chính trị Lê Duẩn	Trường Chính trị Lê Duẩn	1464/QĐ-UBND 08/8/08	5.838	2.800	3.038	3.000	
-	Trường Tiểu học số 1 xã Vĩnh Lâm	UBND H. Vĩnh Linh	1691/QĐ-UBND 13/8/2009	1.962	800	1.162	800	Trả nợ HT
	Dự án chuyển tiếp							
-	Giảng đường Trường THPT Lê Lợi	Sở GD-ĐT	2337/QĐ-UBND ngày 12/11/2009	2.905	780	2.125	1.000	
-	Nhà hiệu bộ Trường THPT Cửa Tùng	Sở GD-ĐT	566/QĐ-UBND ngày 07/4/2010	3.500	1.000	2.500	1.000	
-	Hỗ trợ đối ứng Chương trình KCH trường, lớp học						4.500	Yêu cầu NSTT đối ứng 30 tỷ trong 4 năm 09-12. Năm 09 bố

								trí: 4 tỷ, năm 10: 3,05 tỷ
	Huyện Hướng Hóa	UBND H. Hướng Hóa					500	
	Huyện Đakrông	UBND H. Đakrông					450	
	Huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ					400	
	Huyện Hải Lăng	UBND H. Hải Lăng					600	
	Huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong					700	
	Huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh					620	
	Huyện Vĩnh Linh	UBND H. Vĩnh Linh					530	
	Thành phố Đông Hà	UBND TP. Đông Hà					450	
	Thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị					250	
	Dự án khởi công mới							
-	Trường THPT Nguyễn Hữu Thuận huyện Triệu Phong	Sở GD-ĐT		14.069			1.000	
-	Nhà học thực hành Trường THPT Vĩnh Linh	Sở GD-ĐT	1914/QĐ-UBND 07/10/2009	8.710			500	
-	Nhà học thực hành Trường THPT Hải Lăng	Sở GD-ĐT	1915/QĐ-UBND 07/10/2009	8.293			500	
-	Nhà học thực hành Trường THPT Cam Lộ	Sở GD-ĐT	1916/QĐ-UBND 07/10/2010	9.301			500	

-	Nhà thí nghiệm- thư viện Trường THNN và PTNT	Trường TH NN &PTNT					500	
7	**Y tế - Xã hội**			**9.604**	**6.390**	**3.000**	**2.600**	
	Dự án hoàn thành							
-	Sàn Giao dịch việc làm và Trung tâm Bồi dưỡng kỹ năng tìm kiếm việc làm	TT. Giới thiệu việc làm	1702/QĐ-UBND 08/9/08	5.714	5.050	450	450	
-	Trạm y tế xã Cam Thành, huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ	1193/QĐ-UBND 25/6/2010	1.790	670	1.120	500	Hỗ trợ theo NQ 2d
-	Trạm y tế xã Gio Sơn, huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh	1723/QĐ-UBND 07/7/2010	1.800	670	1.130	500	Hỗ trợ theo NQ 2d
-	Cải tạo, sửa chữa Hội Đông y tỉnh	Hội Đông y tỉnh		150		150	150	
	Dự án chuyển tiếp							
-	Trạm y tế xã Hải Khê, huyện Hải Lăng	UBND H. Hải Lăng	613/QĐ-UBND 08/6/2009	1.700			500	Hỗ trợ theo NQ 2d
-	Trạm y tế xã Húc, huyện Hướng Hóa	UBND H. Hướng Hóa	778/QĐ-UBND 07/9/2009	1.700			500	Hỗ trợ theo NQ 2d
8	**Văn hoá- Thông tin-TDTT**			**40.497**	**11.580**	**26.272**	**10.400**	
	Dự án hoàn thành							
-	Nhà làm việc, tập luyện và biểu diễn của Đoàn Nghệ thuật tổng hợp tỉnh (Gđ1)	Đoàn NTTH tỉnh	449/QĐ-UBND 11/3/09	7.702	5.402	2.300	2.200	
	Dự án chuyển tiếp							
-	Thư viện tỉnh	Thư viện tỉnh	262/QĐ-UBND 08/02/2010	22.150	4.658	17.492	3.500	
-	Nhà Văn hóa thiếu nhi tỉnh	Nhà Văn hóa thiếu nhi tỉnh	1979/QĐ-UBND 01/10/2009	3.613	1.020	2.980	1.500	

-	Nhà Văn hóa thiếu nhi huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ	1797/QĐ-UBND 21/9/2010	7.032	500	3.500	2.000	NS tỉnh: 4.000 triệu
-	Hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa làng xã (Theo NQ HĐND tỉnh)	Các huyện, TP, TX					1.200	
	Huyện Hướng Hóa	UBND H. Hướng Hóa					200	
	Huyện Đakrông	UBND H. Đakrông					200	
	Huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ					100	
	Huyện Hải Lăng	UBND H. Hải Lăng					150	
	Huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong					100	
	Huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh					150	
	Huyện Vĩnh Linh	UBND H. Vĩnh Linh					150	
	Thành phố Đông Hà	UBND TP. Đông Hà					100	
	Thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị					50	
9	**Quản lý nhà nước**			**225.463**	**24.676**	**157.859**	**33.980**	
	Dự án hoàn thành							
-	Nâng cấp trụ sở làm việc Liên minh HTX và Doanh nghiệp NQD tỉnh	Liên minh HTX và DNNQD tỉnh	49/QĐ-KH 28/4/10	1.583	200	1.383	1.250	
-	Quy hoạch mở rộng và đầu tư xây dựng một số hạng mục công trình Trụ sở Tỉnh ủy Quảng Trị	VP Tỉnh ủy	379/QĐ-UBND 11/3/10	10.580	9.329	1.251	1.100	Hoàn thành Nhà lưu trữ

-	Hỗ trợ Hội trường Huyện ủy Hải Lăng	Huyện ủy Hải Lăng	1919/QĐ-UBND 22/9/09	4.442	1.500	1.500	1.000	QĐ của UBND tỉnh: NS tỉnh hỗ trợ 3.000 triệu
-	Hỗ trợ Hội trường Huyện ủy Triệu Phong	VP Huyện ủy Triệu Phong		4.999	1.500	3.499	1.000	
-	Trụ sở Hội Cựu chiến binh tỉnh	Hội Cựu CB tỉnh	1676/QĐ-UBND 07/9/10	3.067	20	1.751	1.600	KH 2010 từ nguồn đấu giá trụ sở. NS tỉnh 1.771 triệu.
-	Trụ sở Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng Quảng Trị	Trung tâm PHP và CB Quảng Trị	806/QĐ-UBND 17/5/2010	2.655	1.327	1.328	1.200	KH 2010 bố trí 1.327 triệu từ nguồn đấu giá trụ sở cũ
-	Hỗ trợ Hội trường UBND huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ	335/QĐ-UBND 21/4/2009	3.300	500	1.500	1.500	
-	Nhà làm việc của Thanh tra giao thông	Sở GT-VT	190/QĐ-SKH 27/10/2009	860		600	600	NT tỉnh: 600 triệu Hoàn thành
	Dự án chuyển tiếp							
-	Trụ sở HĐND tỉnh	BQL XD CSHT tỉnh	408/QĐ-UBND 15/3/10	48.010	2.500	45.510	7.000	
-	Trụ sở Chi cục Thú y	Chi cục Thú y tỉnh	913/QĐ-UBND 31/5/10	6.893	1.000	5.893	2.000	
-	Trụ sở Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	1821/QĐ-UBND 29/9/10	19.547	1.040	18.507	3.000	
-	Trụ sở Báo Quảng Trị và Hội Nhà báo Quảng Trị	Báo Quảng Trị	2357/QĐ-UBND 16/11/09	15.664	2.040	13.624	3.000	
-	Hỗ trợ trụ sở làm việc HĐND và UBND huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh	2408/QĐ-UBND 24/11/09	24.617	3.050	21.567	3.500	+ Vốn NS phân cấp cho

								huyện
-	Trụ sở Huyện ủy Đakrông	UBND. H Đakrông	55/QĐ-UBND 15/01/10	10.055	530	9.525	2.000	
	Dự án khởi công mới							
-	Cải tạo, nâng cấp hệ thống phòng cháy, chữa cháy tại trụ sở UBND tỉnh	VP UBND tỉnh		847		847	600	
-	Nhà trực cơ quan Ủy ban mặt trận tổ quốc VN tỉnh Quảng Trị	UBMTTQ VN tỉnh		200	0	200	200	
-	Sửa chữa trụ sở làm việc Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Hội LHPN tỉnh		815	0	815	800	
-	Trung tâm Lưu trữ tỉnh Quảng Trị	Sở Nội vụ	2028/QĐ-UBND 28/11/2010	64.383	50	25.703	1.000	NS tỉnh: 25.753 triệu
-	Sửa chữa nhà làm việc BQL Khu Kinh tế tỉnh	BQL KKT tỉnh					530	
-	Sửa chữa nhà làm việc Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh	Ban TĐ KT tỉnh					300	
-	Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Sở Lao động, TB&XH tỉnh Quảng Trị (Trụ sở của Sở Tài chính cũ)	Sở LĐ-TB&XH		2.946	90	2.856	800	
11	**An ninh quốc phòng**						**5.000**	
-	Công trình CH5-01	Bộ CHQS tỉnh	Có Quyết định riêng	25.182	8.592	16.590	5.000	
II	**VỐN GIAO TỪ NGUỒN THU TIỀN ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT**			**448.443**	**113.000**	**98.443**	**40.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Đường Trường Chinh (Đoạn phía Tây bể bơi - Hùng Vương)	BQL XD CSHT tỉnh	1975/QĐ-UBND 20/10/2010	2.433	1.000	1.433	1.000	HT

-	Đường Trường Chinh (Đoạn từ đường Lê Lợi đến đường quy hoạch 16 phía Tây bể bơi)	BQL XD CSHT tỉnh	2314/QĐ-UBND 08/12/2008	6.563	5.000	1.563	1.000	HT
-	Nhà tưởng niệm đồng chí Trần Hữu Dực	UBND H. Triệu Phong	1999/QĐ-UBND 02/12/09	7.916	5.000	2.916	2.000	HT
-	Xây dựng HTKT Khu Đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 1	BQL XD CSHT tỉnh	2355/QĐ-UBND 12/12/2008	42.000	39.000	3.000	700	
-	Nâng cấp mặt đường và hệ thống thoát nước Khu Dân cư thuộc Khu Đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2	BQL XD CSHT tỉnh	2224/QĐ-UBND 29/10/2009	12.130	8.500	3.630	1.200	
-	GPMB Kho cảng xăng dầu Cửa Việt	UBND H. Gio Linh					2.000	Đối ứng của tỉnh
	Dự án chuyển tiếp							
-	Xây dựng CSHT Khu Đô thị phía Nam đường 9D, thành phố Đông Hà	BQL XD CSHT tỉnh	1526/QĐ-UBND 18/8/2008	34.818	25.000	9.818	7.500	
-	Xây dựng HTKT Khu Tái định cư cho các hộ dân bị di dời khi XD các công trình trên địa bàn thành phố Đông Hà	BQL XD CSHT tỉnh	1913/QĐ-UBND 29/10/2008	27.383	15.500	11.883	7.500	
-	Nhà thi đấu đa năng tỉnh	BQL XD CSHT tỉnh	1749/QĐ-UBND 31/8/2009	78.200	14.000	64.200	7.000	
	Dự án khởi công mới							
-	Hoàn thiện Khu Đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 2	BQL XD CSHT tỉnh		9.000	0		3.200	
-	Nghĩa địa nhân dân thị xã Quảng Trị	UBND TX Quảng Trị		8.000			1.000	
-	Khu Đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3	BQL XD CSHT tỉnh		220.000			5.800	

-	Khu Đô thị Nam sông Vĩnh Phước- Triệu Phong	BQL XD CSHT tỉnh			0		100	CB đầu tư

BỐ TRÍ KẾ HOẠCH NĂM 2011
NGUỒN VỐN TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU

(Kèm theo Nghị quyết số 20/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt	TMĐT	Đã bố trí đến nay	Vốn NS còn thiếu	Kế hoạch năm 2011	Ghi chú
	TỔNG SỐ			**9.733.438**	**764.655**	**3.600.892**	**865.900**	
A	**VỐN TRONG NƯỚC**			**7.800.073**	**764.155**	**3.600.892**	**715.900**	
I	**KHU KINH TẾ CỬA KHẨU**			**318.728**	**58.798**	**103.423**	**52.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Các tuyến đường nối cụm SXCN tập trung phía Tây Bắc với QL 9	BQL Khu kinh tế	758/QĐ-UBND ngày 19/01/2007	9.030	7.390	1.640	1.500	HT
-	Nâng cấp mở rộng Trạm Kiểm soát liên hợp Tân Hợp	BQL Khu kinh tế	325/QĐ-UBND ngày 26/02/2010	10.178	5.000	5.178	1.500	HT (gđ 1)
-	Đường vào Khu Dịch vụ du lịch hồ Khe Sanh (Giai đoạn 2)	UBND H. Hướng Hóa	613/QĐ-UBND ngày 19/4/2010	5.140	3.000	2.140	2.100	HT
-	Đường trung tâm xã Tân Liên, tuyến T2	UBND H. Hướng Hóa	216/QĐ-UBND ngày 22/4/2010	2.946	1.390	1.556	1.500	HT
-	Đường Tân Trung, xã Tân Lập	UBND H. Hướng Hóa	268/QĐ-UBND ngày 11/5/2010	2.003	350	1.653	1.500	HT
	Dự án chuyển tiếp							

-	Đường nối tuyến số 1 cụm SXCN tập trung phía Tây Bắc đi bãi rác TT Lao Bảo	BQL Khu Kinh tế	916/QĐ-UBND ngày 21/5/2009	21.717	16.300	5.417	3.500	HT
-	Xây dựng CSHT Khu CN Tân Thành	BQL Khu Kinh tế	492/QĐ-UBND ngày 25/3/2009	37.057	5.000	32.057	10.000	
-	Xây dựng HTKT công viên văn hóa trung tâm thị trấn Lao Bảo	BQL Khu Kinh tế	278/QĐ-UBND 22/02/05	26.525	11.868	14.657	3.200	
-	Tăng cường công tác PCCC và trang cấp một số phương tiện cần thiết phục vụ công tác PCCC	Công an tỉnh	3231/QĐ-UBND ngày 17/11/2004	12.850			750	
	Dự án khởi công mới							
-	Khu Tái định cư cho đồng bào dân tộc di dời thực hiện dự án CSHT cụm cửa khẩu mở rộng	UBND H. Hướng Hóa		36.000			7.000	
-	Đường nối QL 9 đi bản Cheng	BQL Khu Kinh tế		8.550			3.600	
-	Hệ thống điện chiếu sáng trung tâm xã Tân Hợp	BQL Khu Kinh tế		4.000			2.000	
-	Tuyến đường từ trục đường trung tâm song song QL 9 về phía hồ Thanh niên	BQL Khu Kinh tế		4.477			2.000	
-	CSHT Khu Tái định cư Lao Bảo- Tân Thành	BQL Khu Kinh tế		90.230			5.000	
-	Trụ sở UBND thị trấn Lao Bảo	UBND H. Hướng Hóa					800	
-	Đường nối QL 9 vào bản Làng Vây	BQL Khu Kinh tế					1.000	
	Các dự án khác							
-	Trung tâm kiểm tra chất lượng hàng hóa tại Khu Kinh tế TMĐB Lao Bảo	Sở KH-CN	2034/QĐ-UBND 29/10/2008	47.625	8.500	39.125	3.350	
-	Bãi rác tạm tại thị trấn Lao Bảo	BQL Khu Kinh tế		200			200	
-	GPMB để làm nghĩa trang xã Tân Thành	BQL Khu Kinh tế		200			200	
-	Chuẩn bị đầu tư và trả nợ các công trình đã quyết toán	Các đơn vị					1.300	
II	**BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG**				4.000		**10.000**	Có QĐ riêng

III	**HẠ TẦNG DU LỊCH**			**71.515**	**18.980**	**42.535**	**19.000**	
	Dự án chuyển tiếp							
-	***Khu dịch vụ-Du lịch Cửa Việt (gđ1)***							
+	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật công viên bãi tắm Khu Dịch vụ- DL Cửa Việt	BQL các Khu Du lịch	138/QĐ-UBND ngày 22/01/2009	24.253	10.420	13.833	6.200	Đang xin tiền SDĐ năm 2010
+	Đường trung tâm khu DV - DL tổng hợp Cang Gián thuộc khu DV- DL dọc tuyến đường ven biển Cửa Tùng- Cửa Việt	BQL các Khu Du lịch	1745/QĐ-UBND ngày 31/8/2009	4.731	2.760	1.971	1.800	HT
+	Đường phía Bắc khu DV - DL tổng hợp Gio Hải thuộc khu DV - DL dọc tuyến đường ven biển Cửa Tùng - Cửa Việt	BQL các Khu Du lịch	1746/QĐ-UBND ngày 31/8/2009	4.895	2.500	2.395	2.200	HT
+	Đường trung tâm khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp Giang Hải thuộc khu DV - DL dọc tuyến đường ven biển Cửa Tùng - Cửa Việt	BQL các Khu Du lịch	2348/QĐ-UBND ngày 16/11/2009	7.035	3.000	4.035	4.000	HT
-	Đường bao phía Tây khu Thủy Bạn thuộc khu DV - DL dọc tuyến đường ven biển Cửa Tùng - Cửa Việt	BQL các Khu Du lịch	1871/QĐ-UBND ngày 10/5/2010	20.601	300	20.301	800	
	Dự án khởi công mới							
-	Đường trung tâm Khu Du lịch Cửa Tùng	BQL các Khu Du lịch		10.000			4.000	
IV	**HẠ TẦNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH MỚI CHIA TÁCH**			**141.332**	**26.684**	**72.651**	**45.000**	
1	**Cấp huyện**			**51.547**	**15.520**	**33.527**	**16.000**	
a)	**Trụ sở cơ quan QLHCNN**			**18.967**	**9.970**	**8.997**	**7.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Trụ sở làm việc cơ quan Dân Chính Đảng huyện đảo Cồn Cỏ	UBND H. đảo Cồn Cỏ	1016/QĐ-UBND ngày 28/5/2009	18.967	9.970	8.997	7.000	HT
b)	**Hạ tầng kỹ thuật và các công trình công cộng thiết yếu tại đảo Cồn Cỏ**	**UBND H. đảo Cồn Cỏ**		**32.580**	**5.550**	**24.530**	**9.000**	
	Dự án hoàn thành							

-	Đường khu trung tâm tuyến T1B	UBND H. đảo Cồn Cỏ	699/QĐ-UBND ngày 28/4/2010	10.080	4.800	5.280	4.000	HT
	Dự án khởi công mới							
-	Đường T2 nối dài	UBND H. đảo Cồn Cỏ		2.500			2.000	
-	Hệ thống cấp nước tập trung huyện đảo Cồn Cỏ	UBND H. đảo Cồn Cỏ		20.000	750	19.250	3.000	
2	**Cấp xã**			**89.785**	**11.164**	**39.124**	**29.000**	
a)	**Trụ sở cơ quan QLHCNN**			**3.310**	**3.400**	**4.543**	**3.800**	
	Dự án hoàn thành							
-	Trụ sở làm việc xã Triệu Thượng, Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong		3.310	2.000	1.310	1.000	HT
-	Trụ sở làm việc phường An Đôn. thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị	264/QĐ-UBND ngày 21/6/2010	4633	1.400	3.233	2.800	HT
b)	**Hạ tầng đô thị và các công trình công cộng thiết yếu**			**86.475**	**7.764**	**34.581**	**25.200**	
	Dự án hoàn thành							
-	Trường THCS xã Triệu Thượng, Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	2011/QĐ-UBND ngày 06/10/2009	9.930	4.634	1.666	1.500	NS tỉnh: 6.300 triệu HT
	Dự án chuyển tiếp							
-	Đường giao thông trục thôn 4 Thạch, thị trấn Cửa Tùng	UBND H. Vĩnh Linh	1274/QĐ-UBND ngày 20/7/2010	19.568	2.500	17.068	6.000	
-	Đường thị trấn Cửa Việt đi xã Gio Hải	UBND TT. Cửa Việt	1081/QĐ-UBND ngày 18/6/2010	6.277	380	5.897	3.000	
-	Bãi rác thị trấn Cửa Tùng	UBND Huyện Vĩnh Linh		10.000	100		2.000	
-	Bãi rác thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị		10.000	100		2.000	
	Dự án khởi công mới							
	Trạm y tế xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị		1.700			700	Hỗ trợ

-	Trường THCS phường An Đôn, thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị		12.000			4.500	
-	Trường tiểu học phường An Đôn, thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị		7.000			2.500	
-	Trường tiểu học thôn 4 Thạch, thị trấn Cửa Tùng	UBND H. Vĩnh Linh		10.000	50	9.950	3.000	
V	**CHƯƠNG TRÌNH GIỐNG THỦY SẢN, CÂY TRỒNG VẬT NUÔI VÀ CÂY LÂM NGHIỆP**			**78.000**	**9.000**		**15.000**	
-	Phát triển giống thuỷ sản	Sở NN-PTNT					3.000	
-	Chương trình giống cây trồng, vật nuôi	TT Giống cây trồng, vật nuôi	1683/QĐ-UBND ngày 07/9/2010	78.000	9.000		10.000	
-	Hỗ trợ vùng giống nhân dân	Các huyện, TP, Thị xã					2.000	
VI	**CHƯƠNG TRÌNH BỐ TRÍ LẠI DÂN CƯ VÀ ĐỊNH CANH ĐỊNH CƯ**			**185.219**	**48.110**	**97.400**	**12.000**	
1	**Chương trình bố trí lại dân cư theo Quyết định 193**			**123.511**	**26.111**	**97.400**	**4.000**	
-	DA Bố trí, sắp xếp ổn định dân cư xã Pa Tầng, huyện Hướng Hóa	Chi cục PT nông thôn	1013/QĐ-UBND ngày 11/6/2009	62.417	3.500	58.917	1.200	
-	DATĐC vùng đồi phía Tây Nam huyện Hải Lăng	UBND H. Hải Lăng	1068, 1827, 1850/QĐ-UBND 03/6/2009 28/9/2010 30/9/2010	26.013	3.940	22.073	1.500	
-	Dự án Điểm di dân tập trung Khu Tái định cư vùng sụt lún, sạt lở đất thôn Tân An, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ	1944/QĐ-UBND ngày 14/10/2010	10.537		10.537	500	
-	Dự án Di dời dân ra khỏi các vùng sụt lún, sạt lở đất huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ	1825/QĐ-UBND ngày 07/9/2009	24.544	18.671	5.873	800	
2	**Các dự án định canh định cư**			**61.708**	**21.999**	**0**	**8.000**	

-	Dự án ĐCĐC tập trung vùng La Heng, thôn Cu Dong, xã Húc, huyện Hướng Hóa	Ban Dân tộc	694/QĐ-UBND ngày 14/8/2008	17.626	5.823		1.500	
-	Dự án ĐCĐC tập trung vùng KaLu, Chân Rò, xã Đakrông, huyện Đakrông	Ban Dân tộc	695/QĐ-UBND ngày 14/8/2008	14.960	4.686		1.500	
-	Dự án ĐCĐC tập trung vùng Sông Ngân, xã Linh Thượng, huyện Gio Linh	Ban Dân tộc	699/QĐ-UBND ngày 14/8/2008	10.236	3.650		1.500	
-	Dự án ĐCĐC tập trung vùng PiRao, xã A Ngo, huyện Đakrông	UBND H. Đakrông	688/QĐ-UBND ngày 14/8/2008	9.022	4.740		2.500	
-	Dự án ĐCĐC tập trung vùng Cu Vơ, xã Hướng Linh, huyện Hướng Hóa	UBND H. Hướng Hóa	700/QĐ-UBND ngày 14/8/2008	9.864	3.100		1.000	
VII	**CHƯƠNG TRÌNH ĐÊ BIỂN**			500.000	39.500		**50.000**	
-	Sửa chữa nâng cấp đê Bắc Phước, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong	Sở NN-PTNT		32.004	19.623	12.381	11.800	HT
-	Sửa chữa nâng cấp đê cát Hải Lăng	Sở NN-PTNT		25.462	5.188	20.274	3.000	
-	Nâng cấp đê tả Bến Hải	Sở NN-PTNT		58.599	27.794	30.805	17.200	
-	Đê tả và đê hữu Thạch Hãn	Sở NN-PTNT					12.000	
-	Đê, kè Cửa Tùng	Sở TN-MT					6.000	Đê kè xử lý xói lỡ
VIII	**HẠ TẦNG QUẢN LÝ BẢO VỆ BIÊN GIỚI**			**256.182**	**22.000**	**16.182**	**17.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Nâng cấp mặt đường Lao Bảo- Hướng Phùng	Bộ CHBP tỉnh	1294/QĐ-UBND ngày 06/7/2009	26.285	20.500	5.785	5.000	HT
-	Đường từ trạm kiểm soát Cóc đến mốc R11	Bộ CHBP tỉnh	993/QĐ-UBND ngày 09/6/2010	2.202	1.000	1.202	1.000	HT
-	Sữa chữa đường Sa Trầm-Pa Tầng	Bộ CHBP tỉnh	1092/QĐ-UBND ngày 22/6/2010	9.695	500	9.195	6.500	HT có 1,5 tỷ hỗ trợ KPBL
	Dự án khởi công mới							

-	Nâng cấp mặt đường từ Sa Trầm xã Ba Nang đi Pa Linh xã A vao, huyện Đakrông	Bộ CHBP tỉnh		80.000			4.000	
-	Đường từ Xa Heng (Mốc R8) đi huyện Xa Muội tỉnh Salavan	Bộ CHBP tỉnh		138.000			500	
IX	**CHƯƠNG TRÌNH BIỂN ĐÔNG - HẢI ĐẢO**						**60.000**	QĐ riêng của Thủ tướng Chính phủ
X	**ĐẦU TƯ Y TẾ TỈNH, TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG HUYỆN**			**85.020**	**25.075**	**59.945**	**14.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm- mỹ phẩm	Sở Y tế	59/QĐ-UBND ngày 12/01/2009	10.430	8.248	2.182	2.000	HT
-	Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS	Sở Y tế	1945/QĐ-UBND ngày 14/10/2008	12.000	7.082	4.918	4.800	HT
-	Trung tâm y tế dự phòng Đông Hà	Sở Y tế	2541/QĐ-UBND ngày 25/12/2008	11.090	9.745	1.345	1.300	HT
	Dự án khởi công mới							
-	Thiết bị y tế tuyến huyện	Sở Y tế	2541/QĐ-UBND ngày 25/12/2008	40.500	0	40.500	3.900	
-	Trung tâm y tế dự phòng Vĩnh Linh	Sở Y tế		11.000	0	11.000	2.000	
XI	**HỖ TRỢ ĐẦU TƯ TRỤ SỞ XÃ**			**13.451**	**0**	**0**	**5.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Xây mới trụ sở UBND xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh	UBND H. Vĩnh Linh	1692/QĐ-UBND ngày 20/7/2010	3.330			1.000	HT
	Dự án khởi công mới							
-	Xây mới trụ sở UBND xã Tà Rụt, huyện Đakrông	UBND H. Đakrông		1.700			800	
-	Xây mới trụ sở UBND xã Hướng Sơn, huyện Hướng Hóa	UBND H. Hướng Hóa		2.000			800	
-	Xây mới trụ sở UBND xã Cam Thành, huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ		2.421			800	

-	Xây mới trụ sở UBND xã Vĩnh Trường, huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh		2.000			800	
-	Xây mới trụ sở UBND xã Hải Quế, huyện Hải Lăng	UBND H. Hải Lăng		2.000			800	
XII	**ĐẦU TƯ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 160**						**8.000**	
1	**Huyện Hướng Hóa: 11 xã**						**5.500**	
-	Các xã: Hướng Phùng, Hướng Việt, Hướng Lập, Xy, A Dơi, Pa Tầng, Thanh, Thuận	UBND H. Hướng Hóa					4.000	
-	Các xã: Tân Thành, Tân Long, TT Lao Bảo	Ban Dân tộc					1.500	
2	**Huyện Đakrông: 5 xã**						**2.500**	
-	Các xã: A Bung, Tà Long, A Vao, Ba Nang	UBND H. Đakrông					2.000	
-	Xã A Ngo	Ban Dân tộc					500	
XIII	**ĐẦU TƯ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 39 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**			**1.008.448**	**70.139**	**582.021**	**57.000**	
1	**Ưu đãi đầu tư**						**2.000**	
2	**CSHT đô thị Đông Hà**			**15.000**	**15.000**	**15.000**	**15.000**	Không k/c mới
3	**Công nghiệp- Hạ tầng làng nghề**			**171.851**	**4.850**	**167.001**	**6.000**	
	Dự án chuyển tiếp							
-	CSHT làng nghề thị trấn Ái Tử	UBND H. Triệu Phong	1197/QĐ-UBND ngày 07/9/2007	31.851	4.800	27.051	3.000	
	Dự án khởi công mới							
-	Xây dựng kết cấu hạ tầng Cụm Công nghiệp QL 9D	UBND TP. Đông Hà		140.000	50	139.950	3.000	
4	**Hạ tầng chợ**			**41.935**	**4.089**	**7.911**	**7.900**	
	Dự án hoàn thành							
-	Chợ trung tâm huyện Triệu Phong	UBND H. Triệu Phong	1077/QĐ-UBND ngày 18/6/2010	20.551	2.000	2.000	2.000	NS tỉnh hỗ trợ 4.000 triệu HT
-	Chợ trung tâm thị trấn Cửa Việt	UBND H. Gio linh	1077/QĐ-UBND ngày	12.384	1.000	2.000	2.000	NS tỉnh hỗ trợ

			18/6/2010					3.000 triệu HT
-	Chợ thị trấn Bến Quan	UBND H. Vĩnh Linh		7.000	1.000	2.000	1.500	NS tỉnh hỗ trợ 3.000 triệu HT
-	Chợ trung tâm cụm xã Vĩnh Ô	UBND H. Vĩnh Linh	2584/QĐ-UBND ngày 08/12/2009	2.000	89	1.911	1.900	HT (trả nợ)
	Dự án khởi công mới							
-	Chợ Nam Đông, huyện Gio Linh	UBND H. Gio linh					500	
5	**Nông nghiệp**			**165.905**	**1.020**	**14.235**	**5.000**	
	Dự án chuyển tiếp							
-	Trụ sở Ban Quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Thạch Hãn	BQL RPH LV sông T. Hãn	2786/QĐ-UBND ngày 30/12/2009	2.777	500	2.277	1.100	
-	DA Làng Thanh niên lập nghiệp Hướng Hiệp	Tỉnh Đoàn	380a/QĐ-TWĐ	8.905	500	8.405	1.000	NS tỉnh 8.905 triệu
	Dự án khởi công mới							
-	Trạm bơm Bình An	CTy TNHH MTV CTTL Quảng Trị	213/QĐ-SKH ngày 29/11/2010	1.953	0		1.000	Kết hợp nguồn vốn khác
-	Hệ thống tiêu úng Trung - Sơn - Tài - Trạch huyện Triệu Phong	UBND huyện Triệu Phong	727/QĐ-UBND ngày 24/4/2009	148.717			1.400	CV số 8130/ BKH-KTNN ngày 12/11 /2010
-	Trụ sở Ban Quản lý rừng phòng hộ lưu vực sông Bến Hải	BQL RPH LV sông Bến Hải	1665/QĐ-UBND ngày 06/9/2010	3.553	20	3.553	500	
6	**Giao thông**			**352.000**	**0**	**352.000**	**1.000**	
	Dự án khởi công mới							
-	Đường cứu hộ, cứu nạn kết hợp với GTNT huyện Vĩnh Linh	UBND H. Vĩnh Linh		352.000	0	352.000	1.000	CV số 8287/ VPCP -KTN ngày 15/11 /2010

7	**Y tế - Xã hội**			**5.914**	**2.000**	**2.914**	**2.500**	
	Dự án hoàn thành							
-	Giảng đường Trường Dạy nghề Tổng hợp tỉnh Quảng Trị	Trường TC nghề TH Q.Trị	660/QĐ-UBND ngày 22/4/10	3.387	1.000	2.387	2.000	HT
-	Thư viện Trường Trung học Y tế Quảng Trị	Trường TH Y tế	1163/QĐ-UBND ngày 18/6/09	2.527	1.000	527	500	HT NS: 1527 triệu đối ứng
8	**Văn hóa- Thông tin-TDTT**			**200.015**	**34.000**	**19.560**	**10.700**	
	Dự án chuyển tiếp							
-	Nhà thi đấu, tập luyện thể thao huyện Vĩnh Linh	UBND H. Vĩnh Linh	415/QĐ-UBND ngày 13/9/09	13.975	5.000	8.975	3.700	
-	Hệ thống điện chiếu sáng vào Di tích Chính phủ cách mạng LTMNVN	UBND H. Cam Lộ	1127/QĐ-UBND ngày 15/7/2009	3.673	1.000	2.673	1.000	
-	Di tích sân bay Tà Cơn giai đoạn 2	TT Bảo tồn DT & DT	1130/QĐ-UBND ngày 26/9/2010	35.912	28.000	7.912	1.000	
	Dự án khởi công mới							
-	Xây dựng Trường quay và Trung tâm truyền hình kỹ thuật số- Đài phát thanh truyền hình tỉnh	Đài PTTH tỉnh		146.455			5.000	8008/VPCP-KTTH ngày 5/11/2010
9	**Khoa học công nghệ**			**29.000**	**0**	**0**	**2.000**	
	Dự án khởi công mới							
-	Trung tâm phát triển công nghệ sinh học	Sở KH-CN		29.000			2.000	
10	**An ninh quốc phòng**			**26.828**	**9.180**	**3.400**	**4.900**	
	Dự án hoàn thành							
-	Nhà ở cán bộ cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Bộ CHQS tỉnh	2189/QĐ-UBND ngày 18/10/09	12.580	9.180	3.400	3.400	Trả nợ HT
	Dự án khởi công mới							
-	Doanh trại Ban CHQS huyện Gio Linh	Bộ CHQS tỉnh	576/QĐ-UBND ngày 10/3/2010	14.248			1.500	VB số 6713/BKH-QPAN

								ngày 22/9/ 2010
XIV	**HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP**			**263.190**	**85.500**	**54.500**	**15.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Khu Công nghiệp Nam Đông Hà	BQL Khu Kinh tế	3714/QĐ-UBND ngày 27/12/2004	118.200	59.500	10.500	10.000	HT
	Dự án chuyển tiếp							
-	Khu Công nghiệp Quán Ngang	BQL Khu Kinh tế	1753/QĐ-UBND ngày 15/9/2008	144.990	26.000	44.000	5.000	
XV	**HỖ TRỢ VỐN ĐỐI ỨNG ODA**			**2.424.720**	**104.458**	**340.879**	**50.000**	
	Dự án hoàn thành							
-	Cải thiện môi trường đô thị miền Trung	UBND TP. Đông Hà		247.651	32.234	22.767	5.000	
-	Đường liên xã Cam An-Cam Thanh (JICA)	UBND H. Cam Lộ	450/QĐ-BKH ngày 29/3/2010	14.993	2.844	2.146	2.000	NS tỉnh: 4.990 triệu
-	Dự án Chia sẻ II (Thụy Điển)	BQL Dự án Chia sẻ tỉnh		71.986	6.695	6.305	5.800	NS tỉnh: 13.000 triệu
-	Hỗ trợ GPMB để xây dựng công trình chợ Thuận xã Triệu Đại, thuộc Dự án PTNT tổng hợp miền Trung, tỉnh Q.Trị	UBND H. Triệu Phong	1444/QĐ-UBND 11/11/2009 (Huyện TP)	1.800	500	1.300	1.300	NS tỉnh: 1.800 triệu Hoàn thành
	Dự án chuyển tiếp							
-	Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp Quảng Trị (ADB)	Sở NN-PTNT	1630/QĐ-BNN ngày 29/5/2008	176.912	4.277	23.321	6.000	NS tỉnh: 27.598 triệu
-	Dự án khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai năm 2005, tỉnh Quảng Trị (ADB)	Sở NN-PTNT		136.100	15.900	4.700	2.000	NS tỉnh: 20.600 triệu
-	Nâng cấp hệ thống thuỷ lợi Nam Thạch Hãn (ADB)	Sở NN-PTNT	2448/QĐ-UBND ngày 18/12/2008	507.477	34.598	31.181	7.811	NS tỉnh: 65.779 triệu
-	Chương trình đảm bảo chất lượng trường học (WB)	Sở GD-ĐT		179.000	300	13.700	1.850	NS tỉnh: 14.000 triệu

-	Cầu Đại Lộc (JICA)	Sở GT-VT	1033/QĐ-UBND ngày 02/6/2008	58.842	1.500	22.782	9.000	NS tỉnh: 24.282 triệu
-	Hỗ trợ phát triển hệ thống y tế dự phòng tỉnh Quảng Trị (ADB)	Sở Y tế	2785/QĐ-BYT ngày 10/8/2005	14.232	1.527	1.089	565	NS tỉnh: 2.616 triệu
-	Phát triển du lịch bền vững tiểu vùng sông Mê Kông (ADB)	Ban TH DAPTDL Mê Kông	2362/QĐ-BVH ngày 30/6/2009	30.379	706	4.377	700	NS tỉnh: 5.083 triệu
-	Cấp nước và VSMT tiểu vùng sông Mê Kông (UN-HABITAT)	Cty TNHH MTV CN-XD QTrị	1225/QĐ-UBND ngày 13/7/2010	50.000	500	9.500	2.000	NS tỉnh: 10.000 triệu
-	HTKT Phát triển các đô thị hành lang Khu vực sông Mê Kông (ADB)	UBND TP. Đông Hà		8.500	358	842	534	NS tỉnh: 1.200 triệu
-	Dự án hỗ trợ y tế các tỉnh Bắc Trung Bộ, tỉnh Quảng Trị	Sở Y tế	1805/QĐ-UBND ngày 22/9/2010	189.043		11.355	1.550	NS tỉnh: 11.355 triệu
-	Dự án thoát nước, thu gom và xử lý nước thải thành phố Đông Hà	UBND TP. Đông Hà		528.000	2.100	147.900	2.040	NS tỉnh: 150.000 triệu
	Dự án khởi công mới							
-	Dự án phòng chống bệnh truyền nhiễm tiểu vùng sông Mê Kông giai đoạn 2	Sở Y tế		3.900	419	281	200	NS tỉnh: 700 triệu
-	Dự án hỗ trợ tái thiết sau thiên tai tỉnh Quảng Trị (WB)	Sở Tài chính					300	
-	Tiểu dự án chống lũ cho vùng trũng Hải Lăng tỉnh Quảng Trị thuộc dự án quản lý rủi ro thiên tai (WB4)	Sở NN-PTNT					250	
-	Xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị		151.890		30.733	600	NS tỉnh: 30.733 triệu
-	Dự án tăng cường cơ sở vật chất và năng lực Trường Trung cấp nghề Quảng Trị	Trường TC nghề TH Q.Trị		54.015	0	6.600	500	NS tỉnh: 6.600 triệu
XVI	**HỖ TRỢ HUYỆN NGHÈO THEO NGHỊ QUYẾT 30A**	UBND H. Đakrông		**29.000**	**29.000**	**29.000**	**29.000**	Có QĐ riêng

XVII	**ĐẦU TƯ TRUNG TÂM GIÁO DỤC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI**			**96.940**	**3.000**	**93.940**	**20.000**	
-	Trung tâm chữa bệnh- giáo dục- lao động xã hội	Sở LĐ-TB&XH	1372/QĐ-UBND ngày 29/7/2010	96.940	3.000	93.940	20.000	
XVIII	**HỖ TRỢ NHÀ Ở CHO HỘ NGHÈO (QĐ 167/2008/QĐ-TTg)**						**35.900**	Có QĐ riêng Trừ tạm ứng 5 tỷ
XIX	**HỒ CHỨA NƯỚC NGỌT VÀ HỆ THỐNG THỦY LỢI TRÊN ĐẢO**			**15.000**	**15.000**	**15.000**	**15.000**	
-	Đầu tư hệ thống hồ chứa nước nhân tạo phục vụ tưới tiêu. kết hợp cấp nước sinh hoạt trên đảo Cồn Cỏ	Sở NN-PTNT					15.000	
XX	**CHƯƠNG TRÌNH 134 KÉO DÀI**			**0**	**0**	**0**	**7.000**	
-	Huyện Hướng Hóa	UBND H. Hướng Hóa					4.810	
-	Huyện Đakrông	UBND H. Đakrông					1.700	
-	Huyện Vĩnh Linh	UBND H. Vĩnh Linh					180	
-	Huyện Gio Linh	UBND H. Gio Linh					190	
-	Huyện Cam Lộ	UBND H. Cam Lộ					120	
XXI	**HỖ TRỢ KHÁC**			**2.313.328**	**204.911**	**2.093.417**	**180.000**	
-	Đường vào xã Triệu Thuận	UBND H. Triệu Phong	1959/QĐ-UBND ngày 25/9/2009	32.582	29.000	3.582	2.500	HT
-	Đường tránh nhà thờ La Vang	UBND h. Hải Lăng	2524/QĐ-UBND ngày 07/12/2009	6.613	4.500	2.113	2.000	HT
-	Rà phá bom mìn tỉnh Quảng Trị	Bộ CHQS tỉnh	1991/QĐ-UBND 14/9/07 và 1789/QĐ-UBND 20/9/2010	1.076.273	83.095	993.178	20.000	Trả nợ HT: 9.000 triệu
-	Đường hai bên bờ sông Hiếu							

	+ Đường Trần Nguyên Hãn	UBND TP. Đông Hà	2462/QĐ-UBND ngày 27/11/09	143.671	25.500	118.171	40.000	Đền bù GPMB 57 tỷ
	+ Đường Lê Lợi kéo dài	UBND TP. Đông Hà	1526/QĐ-UBND ngày 18/9/2010	52.277	4.500	47.777	15.000	
-	Cầu qua sông Hiếu	Sở GT-VT	896/QĐ-UBND ngày 26/5/10	588.800	15.000	573.800	50.000	
-	Đường cơ động ven biển Hải An- Hải Khê	Bộ CHQS tỉnh	949/QĐ-UBND 02/6/10	128.496	5.000	123.496	20.000	
-	Bảo tồn, tôn tạo di tích Thành Cổ Quảng Trị (Gđ2)	Sở VHTT&DL	1097/QĐ-UB ngày 08/6/09	244.000	29.780	214.220	10.000	
-	Đường vào đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ bờ Bắc sông Thạch Hãn	UBND TX Quảng Trị		15.000			7.500	Ý kiến PTTg Nguyễn Thiện Nhân
-	Đường Phú Lệ huyện Hải Lăng (Gđ 1)	UBND H. Hải Lăng	1225/QĐ-UBND ngày 27/6/2008	25.616	8.536	17.080	13.000	
A	**VỐN NƯỚC NGOÀI**			**1.933.365**	**500**	**0**	**150.000**	
1	Dự án Chia sẻ II (Thụy Điển)	BQL Dự án Chia sẻ tỉnh		71.986			4.472	
2	Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp Quảng Trị (ADB)	Sở NN-PTNT		176.912			10.000	
3	Dự án khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai năm 2005, tỉnh Quảng Trị (ADB)	Sở NN-PTNT		136.100			12.000	
4	Nâng cấp hệ thống thuỷ lợi Nam Thạch Hãn (ADB)	Sở NN-PTNT	2448/QĐ-UBND ngày 18/12/2008	507.477			52.500	
5	Chương trình đảm bảo chất lượng trường học (WB)	Sở GD-ĐT		179.000			22.500	
6	Cầu Đại Lộc (JICA)	Sở GT-VT	1033/QĐ-UBND ngày 02/6/2008	58.842	0		8.567	
7	Hỗ trợ phát triển hệ thống y tế Dự phòng tỉnh Quảng Trị (ADB)	Sở Y tế	2785/QĐ-BYT ngày 10/8/2005	30.379			2.082	
8	Phát triển du lịch bền vững tiểu vùng sông Mê Kông (ADB)	Ban TH DAPTDL Mêkông	2362/QĐ-BVH ngày 30/6/2009	30.379			1.500	

9	Cấp nước và VSMT tiểu vùng sông Mê Kông (UN-HABITAT)	Cty TNHH MTV CN-XD QTrị	1225/QĐ-UBND ngày 13/7/2010	50.000	500		27.000	
10	HTKT Phát triển các đô thị hành lang Khu vực sông Mê Kông (ADB)	UBND TP. Đông Hà		8.500	0		4.500	
11	Dự án thoát nước, thu gom và xử lý nước thải thành phố Đông Hà	UBND TP. Đông Hà		528.000			1.801	
12	Dự án phòng chống bệnh truyền nhiễm tiểu vùng sông Mê Kông giai đoạn 2	Sở Y tế		3.900			1.800	
13	Xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thị xã Quảng Trị	UBND TX. Quảng Trị		151.890			1.278	